

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2023/HS-ST
Ngày: 30/05/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Bảo Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh – ông Trần Đình Hải

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 05 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 57/2023/TLST-HS ngày 13/04/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **73/2023/QĐXXST-HS ngày 15/5/2023**, đối với bị cáo:

Trần Thị L (tên gọi khác: Không), sinh năm 1984; tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Khu phố X, phường Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Minh Đ (đã chết); con bà: Phạm Thị T (đã chết); chồng: Sống chung với Nguyễn Văn T nhưng không có đăng ký kết hôn, có 01 con chung sinh năm 2006; Bị cáo là con thứ 06 trong gia đình có 06 anh em; Tiền sự: Không;

Tiền án: Có 02 tiền án chưa được xóa án tích. Cụ thể:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2014/HSST ngày 27/02/2014 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tuyên phạt bị cáo 03 năm tù giam về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 216/2020/HSST ngày 25/12/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tuyên phạt bị cáo 02 năm tù giam về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 29/11/2022, Trần Thị L là người nghiện ma túy tổng hợp, gọi điện thoại cho một người đàn ông tên H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy đá với mục đích sử dụng thì được H đồng ý và hẹn L đến khu vực đầu đường Tôn Thất Tùng thuộc khu phố Vạn Hạnh, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, để giao dịch. Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, L đến điểm hẹn và mua của H 01 gói ma túy đá với giá 2.000.000 đồng và mang về phòng trọ thuê ở tại tổ X1, khu phố Y1, phường Z1, thị xã M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Tại đây, L sử dụng một ít ma túy đồng thời phân số ma túy còn lại ra thành 11 gói nhỏ và cất giấu trong phòng trọ nhằm mục đích để sử dụng dần. Đến chiều ngày 30/11/2022, L tiếp tục lấy 01 gói ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại L giấu vào hộp giấy màu vàng có chữ Sìn Sú để trên bàn trong phòng trọ.

Đến khoảng 16 giờ 50 ngày 01/12/2022, Công an thị xã Phú Mỹ phối hợp với Công an phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 10 (mười) gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu-trong suốt được cất giấu trong 01 hộp giấy màu vàng có chữ Sìn Sú; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tại Bản kết luận giám định số: 506/KT-KTHS- MT, ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: Mẫu A gửi giám định có khối lượng 1,2123 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 13/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã truy tố Trần Thị L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ giữ nguyên cáo trạng truy tố Trần Thị L. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo với mức án từ 06 năm đến 07 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia của bị cáo.

Tại phiên tòa, Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố;

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối lỗi nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, Trần Thị L thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố; Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Căn cứ lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 16 giờ 50 ngày 01/12/2022, tại tổ 13, khu phố Mỹ Thạnh, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Trần Thị L có hành vi tàng trữ trái phép 1,2123 gam ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Ngoài ra quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ được ngoài lần phạm tội này Trần Thị L còn có 02 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vào năm 2014 và năm 2020, nhưng chưa được xoá án tích, nay tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp Tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, mà còn ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Bị cáo có 02 tiền án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học mà chỉ vì ăn chơi, đua đòi dẫn đến phạm tội. Vì vậy Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải có một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra; cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Cần tịch thu tiêu hủy bộ toàn bộ số ma túy còn lại sau khi giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Tịch thu sung quỹ nhà nước của Trần Thị L 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, do là phương tiện công cụ dùng để liên lạc mua ma túy.

[7] Về vấn đề khác: Đối với người đàn ông tên H (không rõ nhân thân, lai lịch), đề nghị cơ quan chức năng tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Thị L** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt **Trần Thị L 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/12/2022.**

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định được đựng trong 01 Phong bì niêm phong số 506 ngày 09/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, niêm phong và đóng dấu và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy

Tịch thu sung quỹ nhà nước của Trần Thị Lan 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Imel 1: 353482158037302, Imel 2: 353482159037301, máy đã cũ.

(Toàn bộ vật chứng trên đang được quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng số 78/BB-CCTHADS ngày 14/4/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Phú Mỹ).

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV 06 - Công an tỉnh BR-VT;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hoàng Bảo Ngọc